

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2020/HS-ST

Ngày: 10-12-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN - TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung

Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng T1 Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2020/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Thành N, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1999 tại Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã S, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Cờ Lao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thiệu Q và bà Đào Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị hại:

Anh Vũ Kim T, sinh năm 1999; Trú tại: xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn N, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Thiệu Q, sinh năm 1971 (có mặt);

Bà Đào Thị H, sinh năm 1974 (có mặt)

Đều trú tại: Tổ 12, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thành N là sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải thuê phòng trọ tại số nhà 60, đường N, phường H, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 16/6/2020 N đi phơi đồ qua cửa phòng trọ số 3, 4 của nhà trọ thì thấy cửa phòng trọ số 3 đang hé mở, N quan sát bên trong thì thấy anh Phan Duy N1 đang ngủ trên giường, bên phải cửa ra vào, cạnh giường anh N1 nằm có 01 máy tính xách tay màu trắng, nhãn hiệu Dell Inspiron N3593/core I5 cũ đã qua sử dụng của anh Vũ Kim Tùng đặt trên mặt bàn học kê trong phòng. Thấy vậy, N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy tính trên bàn hoặc cầm cổ lấy tiền tiêu sài cá nhân. Lợi dụng lúc anh N1 đang ngủ say, N lén lút đi vào phòng trọ số 3, đi đến vị trí để máy tính trên bàn tháo con chuột và bàn phím của máy tính nhãn hiệu Dell Inspiron N3593 ra rồi ôm máy tính đi ra khỏi phòng thì lúc này N đá vào 01 chiếc cặp vải màu đen, bên trong có đựng 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Inspiron N7559/core I7, màu đen, cũ đã qua sử dụng của anh Nguyễn Anh T1. N tiếp tục trộm cắp chiếc máy tính này, rồi ôm cả hai chiếc máy tính trên đi khỏi phòng trọ số 3, khi ra đến cửa phòng thì N thấy có 01 thùng xốp kích thước (40 x 30 x 30) cm, liền bỏ hai máy tính trên vào thùng xốp và ôm đi theo lối cổng chính nhà trọ để thùng xốp ở phía ngoài cổng rồi quay về phòng trọ của N lấy 01 balo để đựng máy tính và Case máy tính của N đi sửa. Sau đó, N điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 23B1 – 317.39 đi ra cổng lấy 02 chiếc máy tính xách tay N vừa trộm cắp được cho vào trong ba lô rồi đem đến cửa hàng sửa chữa máy tính ở số 468 trên đường Nguyễn Tất Thành, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây, N yêu cầu anh Hà Xuân H (là nhân viên của cửa hàng) cài lại Win cho chiếc máy tính nhãn hiệu Inspiron N7559/core i7, màu đen, mục đích để chiếc máy tính ở tình trạng mới nhất thì sẽ bán được nhiều tiền và sửa chữa Case máy tính của N. Sau đó N đeo balo bên trong có hai máy tính mà N vừa trộm cắp, điều khiển xe máy xuống khu vực sau bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội. N cầm cổ chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Inspiron N7559/core I7, màu đen cho nhân viên cửa hàng F88 thuộc phường Mỹ Đình 2, quận N Từ Liêm, thành phố Hà Nội là chị Trần Thị Minh H, sinh năm 1996, trú tại phường Q, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội lấy 6.000.000 đồng. Sau đó N tiếp tục điều khiển xe máy đến phòng trọ của bạn N tên là Nguyễn Khánh L, sinh năm: 1999, trú tại: phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang (hiện L đang thuê phòng trọ tại đường N, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) gửi lại chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Inspiron N3593/ core I5, cũ đã qua sử dụng, sau đó tiêu xài cá nhân hết số tiền 6.000.000đ cầm cổ máy tính nêu trên.

Khoảng 11h15' cùng ngày 16/6/2020 anh Vũ Kim T đi học về phòng trọ thì phát hiện bị trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc máy tính xách tay Dell Inspiron N3593 và 01 chiếc máy tính xách tay Dell Inspiron N7559/core I7 trên nên đã trình báo cơ quan Công an phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên. Đến ngày

17/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã triệu tập Đỗ Thành N để làm việc. Tại cơ quan điều tra, N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Ngày 18/6/2020, ông Đỗ Thiệu Q và bà Đào Thị H (là bố mẹ đẻ của N) đã chuộc lại tài sản N cầm cố và lấy chiếc máy tính xách tay N gửi tại phòng trọ của L, sau đó tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên 01 chiếc máy tính xách tay Dell Inspiron N3593 và 01 chiếc máy tính xách tay Dell Inspiron N7559.

Tại kết luận định giá tài sản số 106 và 107 cùng ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: Trị giá của 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N7559 đã qua sử dụng là 9.000.000đ và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N3593 đã qua sử dụng là 10.500.000đ.

Đối với 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N7559/core I7 và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N3593/core I5 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Anh T1 và anh Vũ Kim T, ngày 06/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc máy tính xách tay trên cho anh T1 và anh T. Anh T1 và anh T đã nhận lại tài sản và yêu cầu N phải bồi thường cho mỗi người 5.000.000đ. Giai đoạn điều tra, N đã bồi thường cho anh T1 và anh T mỗi người 5.000.000đ, anh T1 và anh T đã nhận đủ số tiền trên đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N.

Tại bản Cáo trạng số: 167/CT-VKSVY ngày 07 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đỗ Thành N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thành N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Thành N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thành N từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng nhưng cho rằng mức án 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo N là cao. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Bị cáo Đỗ Thành N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/6/2020, tại phòng trọ số nhà 60, đường N, phường H, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sự sơ hở của anh Nguyễn Anh T1 và Vũ Kim T trong việc quản lý tài sản, Đỗ Thành N đã có hành vi trộm cắp 01chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N7559/core I7và 01chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N3593/core I5 của anh T1 và anh T, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 19.500.000đ.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản của Đỗ Thành N đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, do vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đã rất nỗ lực vượt qua hoàn cảnh trở thành một sinh viên đại học nhưng một phút bồng bột, thiếu suy nghĩ đã phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ yêu cầu của bị hại,đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và

giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là học sinh, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị hại đã nhận lại tài sản của mình, đồng thời được bị cáo bồi thường mỗi người 5.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Các bị hại không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa, ông Q, bà H là những người đã chuộc lại tài sản N cầm cố để giao nộp cho cơ quan điều tra không có yêu cầu gì đối với N về việc bồi thường nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với chị Trần Thị Minh H là nhân viên của cửa hàng F88 nhận cầm cố chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N7559/core I7 do N trộm cắp được mà có, quá trình điều tra xác định khi nhận cầm cố, chị Hằng có hỏi về nguồn gốc chiếc máy tính xách tay thì N nói là của N nên chị H tin tưởng và nhận cầm cố. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Khánh L là người đồng ý cho N gửi chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N3593/core I5 do N trộm cắp tại phòng trọ, quá trình điều tra xác định khi gửi N nói là máy tính của N nên chị L tin tưởng và đồng ý cho N gửi. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với anh Hà Xuân H là người đã cài lại Win chiếc máy tính nhãn hiệu Inspiron N7559/core i7 do N trộm cắp được mà có, quá trình điều tra xác định anh H không biết chiếc máy tính trên do N trộm cắp được mà có. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N7559/core I7 và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron N3593/core I5 đã qua sử dụng, cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc máy tính xách tay trên cho anh T1 và anh T là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 23B1 – 317.39 N sử dụng làm phương tiện đem tài sản trộm cắp đi cầm cố, quá trình điều tra xác định: chiếc xe trên là tài sản của chị Đỗ Thị Lan A, sinh năm 1988, trú tại phường T, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Ngày 14/6/2020, N đến nhà mượn xe của chị Lan A và nói mượn một vài ngày để đi học nên chị Lan Anh đồng ý cho N mượn xe (chị Lan A không biết việc N sử dụng chiếc xe đi trộm cắp tài sản). Ngày 16/6/2020, N đã đem xe đến trả cho chị Lan A, sau đó chị Lan A đã bán chiếc xe trên cho một cửa hàng mua bán xe máy tại thành phố Hà Giang (không rõ địa chỉ cụ thể), nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên không đề cập xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Đỗ Thành N cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Thành N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- CA thành phố Vĩnh Yên;
- THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phạm Xuân Thọ

Vũ Thị Kim Dung

Bùi Thị Đoan Trang